

Số: 4912/BTP-PLQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2022

V/v báo cáo tình hình xây dựng,
triển khai thực thi các hiệp định về
thương mại tự do của Bộ Tư pháp
năm 2022

Kính gửi: Bộ Công Thương

Trả lời Công văn số 7153/BCT-ĐB ngày 10/11/2022 của Bộ Công Thương đề nghị báo cáo tình hình triển khai Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), các Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) và giữa Việt Nam và Vương quốc Anh (UKVFTA), trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và kết quả công việc triển khai trong năm 2022, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Kết quả triển khai thực hiện Hiệp định CPTPP

Theo Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định CPTPP và Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện Hiệp định CPTPP, Bộ Tư pháp được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

(1) Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (Mục 2.1 Phụ lục kèm theo Quyết định số 121/QĐ-TTg);

(2) Sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự năm 2015 (Mục 2.3.3 Phụ lục kèm theo Quyết định số 121/QĐ-TTg);

(3) Là cơ quan đầu mối đối với nội dung giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và Nhà nước (ISDS) theo Chương 9; Chương 25 – Hội tụ phương pháp hoạch định chính sách; nội dung minh bạch hoá tại Chương 26; nội dung giải quyết tranh chấp giữa Nhà nước và Nhà nước (SSDS) tại Chương 28 (các Mục 8, 18, 19, 20 Phụ lục kèm theo Quyết định số 734/QĐ-TTg).

Để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao, ngày 03/7/2019, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quyết định số 1510/QĐ-BTP ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg.

Về kết quả thực hiện các nhiệm vụ nói trên, Bộ Tư pháp xin thông tin cụ thể như sau:

1.1. Đối với nhiệm vụ liên quan công tác xây dựng pháp luật

Năm 2018, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 236/BTP-PLQT-m ngày 30/5/2018 về rà soát các quy định của Hiệp định CPTPP với các quy định pháp luật của Việt Nam. Từ năm 2019 đến nay, Bộ Tư pháp tiếp tục thực hiện rà soát các quy định của Hiệp định với các quy định pháp luật của Việt Nam như, đặc biệt là các nhóm cam kết tác động đến việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật trong nước, hoặc những lĩnh vực cần lưu ý khi thực thi, bao gồm: hàng hóa, đầu tư, dịch vụ tài chính, sở hữu trí tuệ, lao động, môi trường, minh bạch hóa và phòng vệ thương mại.

Bên cạnh đó, thực hiện nhiệm vụ được giao theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, sau đây gọi là Luật BHVBQPPL), trong năm 2022, Bộ Tư pháp đã tham gia góp ý, thẩm định một số văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến thực thi cam kết trong Hiệp định CPTPP như Luật Sở hữu trí tuệ; Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Điện ảnh....

Liên quan đến Bộ luật Hình sự năm 2015 (BLHS), ngày 02/11/2020, Bộ Tư pháp có Báo cáo số 234/BC-BTP báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả rà soát các quy định của BLHS. Theo đó, Bộ Tư pháp đánh giá pháp luật hình sự của Việt Nam đã cơ bản đáp ứng được hầu hết các quy định của Hiệp định CPTPP về hình sự hoá các hành vi vi phạm liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ; và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Sở hữu trí tuệ để bảo cơ sở pháp lý cho việc áp dụng BLHS phù hợp với cam kết tại Hiệp định CPTPP. Ngày 26/11/2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 08/2021/NQ-UBTVQH15 về giải thích khoản 1 Điều 289 của BLHS liên quan đến việc thực hiện cam kết của Việt Nam trong Hiệp định CPTPP; và ngày 16/6/2022, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ.

Như vậy, nhiệm vụ của Bộ Tư pháp theo các Mục 2.1, 2.3.3 Phụ lục kèm theo Quyết định số 121/QĐ-TTg đã cơ bản hoàn thành đúng thời hạn được giao.

1.2. Đối với nhiệm vụ của cơ quan đầu mối triển khai các Chương của Hiệp định CPTPP

Đối với thực hiện nhiệm vụ cơ quan đầu mối triển khai Chương 25 Hiệp định CPTPP, trong năm 2020-2021, Bộ Tư pháp đã có các văn bản cung cấp thông tin, tham gia ý kiến gửi Bộ Công Thương liên quan đến các nghĩa vụ của Việt Nam theo Chương 25 Hiệp định CPTPP; đồng thời có Đoàn công tác tham gia Phiên họp trực tuyến của Ủy ban hội tụ phương pháp hoạch định chính sách Hiệp định CPTPP (tháng 5/2021). Trong năm 2022, Bộ Tư pháp tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá mức độ đáp ứng của pháp luật Việt Nam với các yêu cầu

về hoạch định chính sách, minh bạch hoá của các Chương 25, 26 Hiệp định CPTPP và kinh nghiệm quốc tế trong việc thực thi các Chương này.

Về nội dung giải quyết tranh chấp SSDS theo Chương 28 Hiệp định CPTPP, năm 2020, Bộ Tư pháp đã phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện việc giới thiệu ứng cử viên làm Chủ tịch Hội đồng trọng tài theo các khoản 3-10 Điều 28.10 Hiệp định CPTPP. Năm 2022, Bộ Tư pháp tiếp tục phối hợp Bộ Công Thương trong việc giới thiệu các ứng cử viên làm trọng tài viên trong Danh sách chỉ định cụ thể theo các khoản 11-13 Điều 28.10 Hiệp định CPTPP. Đến nay, Bộ Tư pháp chưa nhận được thông tin về tranh chấp SSDS liên quan đến Việt Nam phát sinh theo Hiệp định CPTPP.

1.3. Các nhiệm vụ khác có liên quan

Ngoài các nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện kể trên, năm 2022, Bộ Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương trong đàm phán về việc Vương quốc Anh gia nhập Hiệp định CPTPP; phối hợp chuẩn bị nội dung, tài liệu và tham dự Phiên họp Hội đồng CPTPP.

Bên cạnh đó, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Điều ước quốc tế, Bộ Tư pháp đã phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan góp ý, thẩm định một số điều ước quốc tế dự kiến được ký kết nhằm thực thi Hiệp định CPTPP, chẳng hạn như đề xuất gia nhập Công ước số 87 của ILO về tự do liên kết và bảo vệ quyền được tổ chức; đề xuất gia nhập Hiệp ước về tạo điều kiện cho người khuyết tật nhìn, người khuyết tật không có khả năng đọc chữ in và người khuyết tật khác không có khả năng tiếp cận tác phẩm để đọc theo cách thông thường của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (Hiệp ước Marrakesh); Gia nhập Hiệp ước về biểu diễn và bản ghi âm (WPPT)....

2. Kết quả triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA và Hiệp định EVIPA

Theo Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 6/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu và Quyết định số 1175/QĐ-TTg ngày 4/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA, Bộ Tư pháp được giao chủ trì thực hiện một số nhiệm vụ sau đây:

(1) Là cơ quan đầu mối thực thi Chương 14 – Minh bạch hoá (Mục 10 Phụ lục kèm theo Quyết định số 1175/QĐ-TTg);

(2) Nội dung giải quyết tranh chấp SSDS theo Chương 15 Hiệp định EVFTA (Mục 11 Phụ lục kèm theo Quyết định số 1175/QĐ-TTg).

2.1. Để triển khai các nhiệm vụ được giao trong thực thi Hiệp định EVFTA, ngày 02/10/2020, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quyết định số 2055/QĐ-BTP ban hành Kế hoạch của Bộ tư pháp để thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg và Quyết định số 1175/QĐ-TTg. Theo đó, hàng năm, Bộ Tư pháp đã tiến hành rà soát cam kết của Hiệp định EVFTA với quy định pháp luật do cơ quan nhà nước ở trung ương ban hành. Trong năm 2022, Bộ Tư pháp tiếp tục rà soát một số quy định của Hiệp định tác động đến việc xây dựng, hoàn thiện pháp luật trong nước, trong đó có các nhóm quy định về sở hữu trí tuệ, lao động, minh bạch hoá, đầu tư.... Bên cạnh đó, sau khi Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVIPA) đã được Quốc hội Việt Nam phê chuẩn (Nghị quyết số 130/2020/QH14 ngày 08/6/2020), Bộ Tư pháp đã chủ động rà soát, đánh giá tác động về mặt pháp lý của Hiệp định này, đặc biệt là tác động của việc Hiệp định EVIPA thay thế các hiệp định song phương về khuyến khích và bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và các nước thành viên Liên minh Châu Âu.

2.2. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Luật BHVBQPPL, Luật Điều ước quốc tế, Bộ Tư pháp đã góp ý, thẩm định một số văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị ký kết điều ước quốc tế do các Bộ, ngành chủ trì xây dựng, đề xuất để thực thi cam kết trong EVFTA như:

(1) Dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định EVFTA giai đoạn 2022-2027;

(2) Đề nghị xây dựng Nghị định hướng dẫn về việc thông qua, chấp nhận quy định UNR; thừa nhận giấy chứng nhận, báo cáo thử nghiệm, kết quả đánh giá sự phù hợp cấp cho xe cơ giới và phụ tùng, thiết bị, hệ thống, tổng thành, linh kiện của xe cơ giới theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc là thành viên;

(3) Đề xuất tham gia Hiệp định về việc chấp nhận các quy định kỹ thuật hài hoà của Liên hợp quốc đối với phương tiện giao thông đường bộ, phụ tùng và thiết bị được lắp, sử dụng trên phương tiện và điều kiện thừa nhận lẫn nhau đối với phê duyệt kiểu loại được cấp trên cơ sở các quy định này của Liên hợp quốc (Hiệp định UNECE).

Về nội dung giải quyết tranh chấp SSDS theo Chương 15 Hiệp định EVFTA, hiện nay, Bộ Tư pháp đang thực hiện nghiên cứu về quy chế chọn cử trọng tài viên theo quy định của Hiệp định để xử lý các vụ việc giải quyết tranh

chấp phát sinh giữa hai bên (Mục 2.7 Phụ lục kèm theo Công văn số 6548/VPCP-QHQT ngày 10/8/2020 của Văn phòng Chính phủ về Phụ lục kèm theo Quyết định số 1201/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định EVFTA của Chính phủ).

2.3. Ngoài các nhiệm vụ được giao chủ trì nói trên, trong năm 2022, Bộ Tư pháp cũng phối hợp với Bộ Công Thương để chuẩn bị nội dung và tham dự các cuộc họp liên quan đến thực hiện Hiệp định EVFTA và tham gia ý kiến đối với việc ứng cử của các tổ chức làm thành viên Nhóm Chuyên gia trong nước của Việt Nam (DAG).

3. Kết quả triển khai thực hiện Hiệp định UKVFTA

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ailen (UKVFTA) và Quyết định số 1425/QĐ-TTg ngày 24/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện UKVFTA, trong năm 2022, Bộ Tư pháp đã thực hiện một số hoạt động sau đây:

3.1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Luật BHVBQPPL, Luật Điều ước quốc tế, Bộ Tư pháp đã tham gia góp ý, thẩm định một số dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế được ban hành hoặc ký kết nhằm thực thi Hiệp định UKVFTA, chẳng hạn như: Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA giai đoạn 2022 – 2027; Công hàm trao đổi để triển khai công gộp xuất xứ theo Hiệp định UKVFTA (công gộp xuất xứ vải nguyên liệu để sản xuất mặt hàng dệt may với Hàn Quốc, công gộp xuất xứ mặt hàng linh kiện, phụ tùng xe đạp với Campuchia)....

3.2. Phối hợp với Bộ Công Thương trong lựa chọn ứng viên cho danh sách trọng tài viên theo Điều 15.23 Hiệp định UKVFTA.

4. Nhận xét, kiến nghị

Qua quá trình thực hiện các nhiệm vụ chủ trì, Bộ Tư pháp nhận thấy Hiệp định CPTPP, EVFTA và UKVFTA yêu cầu đảm bảo tính minh bạch và quyền được tham vấn của các đối tác đối với chính sách pháp luật của quốc gia thành viên; đồng thời, các nước đối tác cũng theo dõi chặt chẽ công tác xây dựng và thi hành pháp luật của Việt Nam nhằm thực thi cam kết trong các hiệp định. Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị:

Thứ nhất, việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong nước để thực thi các Hiệp định CPTPP, EVFTA và UKVFTA phải tuân thủ nghiêm túc trình tự, thủ tục quy định tại Luật BHVBQPPL, trong đó có hoạt động rà soát, đánh giá tính tương thích giữa quy định dự thảo văn bản quy phạm

pháp luật với các Hiệp định. Các bộ, ngành, với tư cách là cơ quan trực tiếp quản lý nhà nước, tham gia đàm phán trong lĩnh vực liên quan, cần chủ động thực hiện nhiệm vụ này. Ngoài ra, việc hoàn thiện pháp luật để thực thi các hiệp định nêu trên cũng cần cân nhắc để phù hợp với chiến lược đàm phán chung và bức tranh tổng thể các Hiệp định thương mại trong tương lai.

Thứ hai, các Bộ, ngành cần tiếp tục chủ động phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp trong công tác rà soát pháp luật để kiến nghị việc sửa đổi pháp luật theo yêu cầu của các Hiệp định CPTPP, EVFTA, EVIPA, UKVFTA cũng như các hiệp định thương mại tự do khác và đảm bảo phù hợp với thực tiễn.

Thứ ba, các Hiệp định CPTPP, EVFTA, UKFTA và các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới có mức cam kết rất cao về yêu cầu thực thi và hầu hết các lĩnh vực đều là đối tượng của giải quyết tranh chấp. Do vậy, các Bộ, ngành cần đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Hiệp định để hạn chế tranh chấp; và cần có đầu mối liên lạc, tạo các nhóm làm việc, trong đó có cán bộ đàm phán và pháp chế, để đảm bảo việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật không có nội dung trái cam kết, tiềm ẩn phát sinh tranh chấp liên quan tới cách hiểu và thực thi Hiệp định.

Trên đây là báo cáo tình hình xây dựng, triển khai thực thi các hiệp định về thương mại tự do của Bộ Tư pháp năm 2022, xin gửi đề Quý Bộ Công thương tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- T.T. Nguyễn Khánh Ngọc (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PLQT (PL).

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP LUẬT QUỐC TẾ**

Bạch Quốc An